

Bản án số: 162/2026/HS-PT

Ngày: 23-3-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Bà Mai Trần Cảnh.

2. Ông Sỹ Hồng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2026/HSPT ngày 02/3/2026 đối với bị cáo Trần Công H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2026/HSST ngày 13/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Công H; giới tính: nam; sinh ngày: 08/11/1988 tại tỉnh N; nơi đăng ký thường trú và nơi ở: xóm G, xã N, huyện L (nay là xã H), tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần Công N và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); con: 01 người, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 07 phút ngày 25/9/2024, Trần Công H điều khiển xe ô tô tải hiệu Hino biển số: 29G-016.xx, chở theo Vũ Quang H1 lưu thông trên đường Nguyễn Thị T hướng từ đường Nguyễn Hữu T đến Lê Văn L, khi đến trước địa chỉ 607 Nguyễn Thị T, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, H thấy phía trước có 01 xe ô tô 4 chỗ màu trắng, đang chạy cùng chiều, H tăng tốc điều khiển xe vượt xe ô tô phía trước, không chú ý quan sát, đụng vào xe mô tô biển số 53Y1-96X do ông Dương Há N chở bà Nguyễn Thị B ngồi phía sau di chuyển bên phải cùng chiều. Hậu quả là bà Nguyễn Thị B té văng

vào gầm xe ô tô 29G-016XX, bị bánh xe bên phải trực 2 xe ô tô biển số 29G-016.80 cán qua đầu tử vong tại chỗ. Vụ việc sau đó được trình báo Cơ quan Công an.

Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Công H.

* Kết luận giám định số 6694/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29G-016.xx với xe mô tô biển số 53Y1 – 96xx.

Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29G-016.xx và xe mô tô biển số 53Y1-96xx với phương tiện khác.

2. Cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô biển số 29G-016.xx:

2.1. Dấu vết trượt sạch bụi mặt ngoài cửa thùng gầm hông bên phải xe ô tô biển số 29G – 016xx, có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với vật mềm dạng cơ thể người. Đặc điểm dấu vết không đủ cơ sở truy nguyên người cụ thể.

2.2. Dấu vết trượt sạch bụi mặt ngoài bên phải lớp bánh ngoài bên phải trực 2 xe ô tô biển số 29G – 016xx, có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp va chạm với nạn nhân đã ngã xuống mặt đường.

3. Khi xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 29G-016.xx chuyển động trên đường Nguyễn Thị T hướng đường Nguyễn Hữu T đi hướng đường Lê Văn L, xe mô tô biển số 53Y1 – 96xx chuyển động bên phải cùng chiều với xe ô tô biển số 29G-016xx.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 29G -016.xx và mô tô biển số 53Y1-96xx.

* Kết luận giám định số 1515/KL-KTHS ngày 20/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Với trang thiết bị có, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trích xuất dữ liệu tốc độ trong khoảng thời gian từ 04 giờ 00 đến 06 giờ 00 phút ngày 25/9/2024 trong mẫu cần giám định ký hiệu A (đã nêu tại mục II.1) theo yêu cầu nêu tại mục III. Nội dung chi tiết được thể hiện trong phụ lục đính kèm.

Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) phụ lục gồm 03 (ba) trang giấy khổ A4.

* Kết luận giám định số 12914/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“Giấy phép lái xe” đứng tên Trần Công H và Dương Há N cần giám định ký hiệu A1, A2 (đã nêu ở mục II.1) là thật.

* Kết luận giám định tử thi số 11400-24/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vùng đầu: Đầu biến dạng hướng từ trái sang phải. Dập rách da rải rác, qua vết rách trào nhu mô não ra ngoài, chỉ ít não nát còn sót lại bên trong hộp sọ. Xương hộp sọ, xương hàm mặt vỡ phức tạp.

- Thân người và tứ chi rải rác nhiều vết xây xước da. Gãy 1/3 trên cánh tay trái. Bên trong, tụ máu dưới da hõm ức. Tụ máu trong cơ liên sườn 3 và 5 bên phải. Gãy cung bên xương sườn 2 – 7 bên trái và 2-4 bên phải; gãy cung sau xương sườn 2-4 sát cột sống bên trái.

Dập phổi trái, phổi phải dập vùng đỉnh phổi. Khoang ngực hai bên chứa đầy máu đông lẫn không đông.

Rách bao màng ngoài tim. Tụ máu cuống tim. Cơ tim không tổn thương. Rách quai động mạch chủ và tĩnh mạch chủ dưới đoạn gần tâm nhĩ phải. Rách tĩnh mạch lách.

- Kết quả tổn thương vi thể: Nhồi máu cơ tim cấp. Tổn thương xuất huyết da đầu.
- Trong máu có sự hiện diện của Acetaminophen (paracetamol) (thuốc giảm đau, hạ sốt).
- Trong mẫu dạ dày không tìm thấy chất độc.
- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Nguyễn Thị B chết do đa chấn thương, trên tử thi có tình trạng nhồi máu cơ tim cấp.
- Trong máu có sự hiện diện của Acetaminophen (paracetamol) (thuốc giảm đau, hạ sốt).
- Trong mẫu dạ dày không tìm thấy chất độc.
- Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

Về dân sự: Sau vụ tai nạn giao thông bị can Trần Công H đã hỗ trợ chi phí mai táng và hỗ trợ cho gia đình bị hại Nguyễn Thị B số tiền 150.000.000 đồng. Con ruột của bị hại bà Đặng Hồng Vẹn nhận số tiền trên có đơn yêu cầu bãi nại và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HSST ngày 13/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Trần Công H 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/01/2026, bị cáo Trần Công H kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; cấp sơ thẩm căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tuyên phạt

bị cáo mức hình phạt 01 năm tù là phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Công H trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Trần Công H cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 05 giờ 07 phút ngày 25/9/2024, bị cáo Trần Công H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải hiệu Hino biển số 29G-016.xx, khi đến trước nhà số 607 Nguyễn Thị T, phường TH, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, đã điều khiển xe vượt bên phải xe lưu thông cùng chiều phía trước, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, không quan sát để đảm bảo an toàn, không đảm bảo khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước khi vượt, đã gây tai nạn với xe mô tô 53Y1-96xx do ông Dương Há N điều khiển chở bà Nguyễn Thị B đi cùng chiều, làm cho bà B té ngã lọt vào gầm xe ô tô 29G-016xx, bị bánh bên phải trực 2 xe ô tô biển số 29G016.xx cán qua đầu chết tại chỗ.

Các lỗi tham gia giao thông trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12; khoản 2, 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả làm chết 01 người. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Công H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp “Làm chết người”, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Công H, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng là làm chết người. Khi tham gia giao thông, bị cáo là người có giấy phép lái xe, có đầy đủ nhận thức về quy tắc an toàn nhưng do chủ quan, cầu thả đã gây ra hậu quả không thể khắc phục.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gồm: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; được gia đình bị hại bãi nại, theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là mức hình phạt thấp trong khung hình phạt, đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào khác ngoài những tình tiết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2026/HSST ngày 13/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực X, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: bị cáo Trần Công H 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND TC; | (1) |
| - TPT TANDTC tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND Khu vực X; | (1) |
| - THA-DS Khu vực X; | (1) |
| - TAND Khu vực X; | (3) |
| - Công an Tp.HCM; | (1) |
| - Phòng PV 06 - CA Tp. HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (21) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng